

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH
VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: SCSC24/HSX/CBTT/167

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: SCS

- Địa chỉ/*Address*: 30 Phan Thúc Duyệt, phường 4, quận Tân Bình, TP.HCM

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 028 3997 6930

Fax: 028 3997 6840

- E-mail: info@scsc.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

- Báo cáo thường niên 2023 của công ty Cổ phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/03/2024 tại đường dẫn <https://www.scsc.vn> / *This information was published on the company's website on March 28th 2024, as in the link <https://www.scsc.vn>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Báo cáo thường niên 2023

Đại diện tổ chức

Người đại diện pháp luật/ Người được UQ CBTT



Nguyễn Quốc Khánh
TỔNG GIÁM ĐỐC



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN



MỤC LỤC

I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
4. Quá trình hình thành và phát triển	4
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
5.1 Mô hình quản trị:	5
5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:.....	7
6. Định hướng phát triển	9
7. Các rủi ro:	10
7.1 Rủi ro về kinh tế.....	10
7.2 Rủi ro về pháp luật.....	10
7.3 Một số rủi ro khác.....	10
II. Tình hình hoạt động trong năm	11
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	11
2. Tổ chức và nhân sự	12
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	17
4. Tình hình tài chính	17
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	19
6. Báo cáo tác động liên quan đến Môi trường và Xã hội của công ty	20
6.1 Tác động lên môi trường:	20
6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:	20
6.3 Tiêu thụ năng lượng (điện, nước, dầu DO):	21
6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	22
6.5 Chính sách liên quan đến người lao động	22
6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:	23
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	23
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	23
2. Hiệu quả tài chính	25
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	25
4. Kế hoạch kinh doanh năm 2024:	26
5. Kế hoạch phát triển	26
6. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.	27
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	27

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	27
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.....	27
3. Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập:.....	28
4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	29
V. Quản trị công ty	29
1. Hội đồng quản trị.....	29
2. Ban Kiểm soát	33
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	34
VI. Báo cáo tài chính	35
1. Ý kiến kiểm toán:	35
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	37

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305654014
- Vốn điều lệ: 1.015.691.820.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.015.691.820.000 đồng
- Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, phường 4, quận Tân Bình, Tp.HCM
- Số điện thoại: +8428. 3997 6930
- Số fax: +8428. 3997 6840
- Website: www.scsc.vn
- Mã cổ phiếu: **SCS**

2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi



SCSC hướng tới mục tiêu trở thành một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu trong khu vực. Nhà ga hàng hóa SCSC sẽ là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng.



Với mục đích thấu hiểu toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.



Trung thực – Chuyên nghiệp – Hiệu quả.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- *Ngành nghề kinh doanh:* Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp: 0305654014, đăng ký lần đầu ngày 08/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 06/06/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, SCSC được phép kinh doanh các ngành nghề chính như sau:

Ngành nghề kinh doanh chính	Chi tiết
1. Bốc xếp hàng hóa.	Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.

2. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở như văn phòng, nhà kho, bến bãi và các khoảng không tại tòa nhà
3. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không.	Hoạt động dịch vụ mặt đất cảng hàng không.
4. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.

- *Địa bàn kinh doanh:* Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) được thành lập vào ngày 08/04/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng, được góp bởi sáu cổ đông sáng lập:

- Cụm Cảng hàng không miền Nam (nay là Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP);
- Công ty Sửa chữa máy bay A41 (nay là Công ty TNHH MTV Sửa Chữa Máy Bay 41);
- Công ty cổ phần Đại lý liên hiệp vận chuyển (nay là Công ty cổ phần Gemadept);
- Công ty TNHH Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế;
- Công ty Cổ phần Đầu Tư Á Châu;
- Công ty Cổ phần Sóng Việt.

Sự ra đời của SCSC nhằm đầu tư xây dựng và phát triển Nhà ga hàng hóa Hàng không theo tiêu chuẩn quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất của SCSC được triển khai xây dựng từ tháng 6/2009 và hoàn thành vào tháng 8/2010. Từ tháng 10/2010 đến hết năm 2011, công trình được chạy thử, nghiệm thu và đưa vào vận hành khai thác.

Nhà ga hàng hóa SCSC được đầu tư trang thiết bị hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của ngành và các hãng hàng không khách hàng. Đây là một trong những Nhà ga hàng hóa hàng không đầu tiên ở Việt Nam phù hợp tiêu chuẩn quốc tế của IATA (Hiệp hội vận chuyển hàng không quốc tế).

Ngay từ khi đi vào hoạt động, SCSC đã thành công đạt chứng nhận chất lượng ISAGO, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển và chứng nhận RA3.

Công ty đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống UpCom của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tháng 07/2017.

Ngày 26/06/2018, Công ty đã nhận được Quyết định chấp thuận niêm yết số 227/QĐ-SGDHCM của Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM.

Ngày 03/08/2018, cổ phiếu của Công ty với mã cổ phiếu SCS đã chính thức được giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Năm 2019, Công ty đã hoàn thành việc lấy chứng nhận CEIV Pharma của Hiệp hội vận tải hàng không IATA. SCSC là công ty đầu tiên của Việt Nam đạt được chứng nhận quốc tế này, xác nhận năng lực xử lý hàng hoá dược phẩm của SCSC.

Các sự kiện khác:

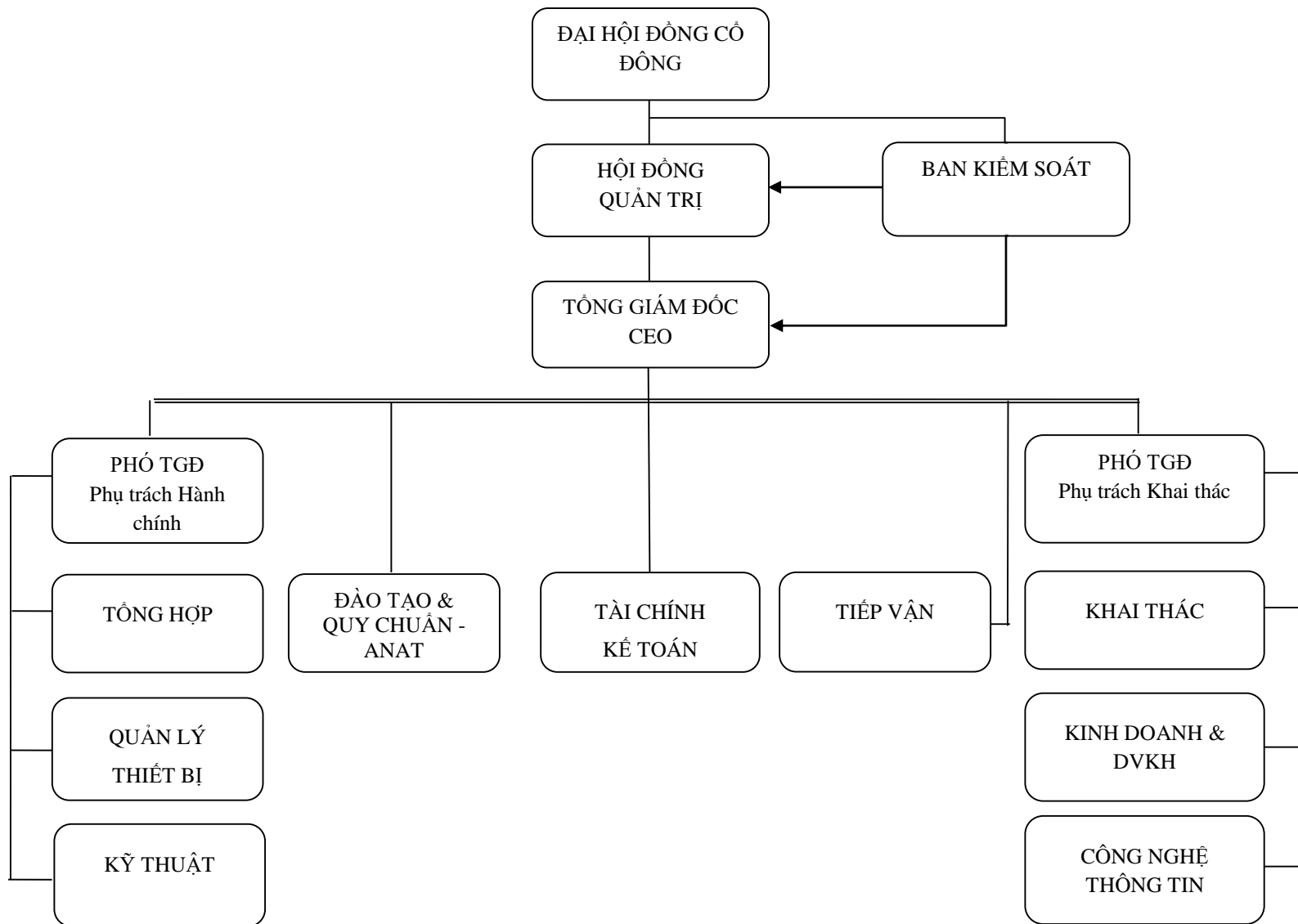
- Công ty đã được Forbes VN bình chọn là một trong 50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất các năm 2019, 2022 và năm 2023. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trao chứng nhận một trong 10 Doanh nghiệp có năng lực quản trị - năng lực tài chính tốt nhất sàn chứng khoán Việt Nam.
- Liên tiếp trong 03 năm 2020 – 2022, Công ty được bình chọn trong Bảng xếp hạng “50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” do Báo Nhịp Cầu Đầu Tư tổ chức.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

5.1 Mô hình quản trị:

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.

Sơ đồ tổ chức của Công ty:



5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

a. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HDQT) có 07 người, bao gồm: 01 Chủ tịch và 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên HDQT độc lập. HDQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển Công ty, xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hiện có 03 người, bao gồm: 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, kế toán; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; báo cáo cho ĐHĐCĐ tính chính xác, trung thực, hợp pháp về báo cáo tài chính của Công ty.

d. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc gồm Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

e. **Các phòng ban chức năng**

- ***Phòng Tổng hợp:***

Cung cấp các nguồn lực và dịch vụ bao gồm nhân lực, các trang thiết bị, phương tiện, dịch vụ hỗ trợ để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty.

- ***Phòng Quản lý thiết bị***

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị phương tiện phục vụ mặt đất chuyên dụng phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa.

- ***Phòng Kỹ thuật:***

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- ***Phòng Tài chính kế toán:***

Thực hiện chức năng quản lý về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại Công ty.

Quản lý, sử dụng và kiểm soát vốn tài chính do Công ty huy động.

- ***Phòng Tiếp vận:***

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa nội địa đi và đến, dịch vụ kho và các dịch vụ hỗ trợ Hải quan của Công ty.

- ***Phòng Đào tạo và quy chuẩn/ An ninh an toàn:***

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các công tác đào tạo nguồn lực đáp ứng các yêu cầu của Công ty, các hãng hàng không khách hàng và cơ quan chức năng.

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và bảo mật thông tin trong toàn Công ty.

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý an ninh, an toàn, môi trường tuân thủ các quy định hiện hành của các ban ngành chức năng và các yêu cầu của hãng hàng không khách hàng; đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng mà công ty đang áp dụng

- ***Phòng Khai thác:***
Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa, bưu kiện đi và đến quốc tế và chuyển tiếp theo hợp đồng phục vụ của Công ty với các hãng hàng không và đại lý hàng hóa.
- ***Phòng Công nghệ thông tin***
Quản trị, duy trì, bảo trì và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động khai thác và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.
- ***Phòng Kinh doanh và dịch vụ khách hàng:***
Đề xuất xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh doanh, marketing hàng năm và dài hạn.

Thực hiện các chính sách quảng bá thông tin các dịch vụ công ty cung cấp đến khách hàng.

Duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng và các dịch vụ chăm sóc khách hàng.

6. Định hướng phát triển

6.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Trở thành một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu trong khu vực. Là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng tại Việt Nam.
- Hoạt động kinh doanh hiệu quả, tăng trưởng bền vững, mang lại lợi nhuận tối đa cho cổ đông và Công ty, đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, đối tác.
- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị, xây dựng môi trường làm việc tốt và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

6.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện tài chính, nhân lực để tham gia đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa hàng không tại sân bay Quốc tế Long Thành.
- Nghiên cứu triển khai kế hoạch đầu tư, các giải pháp về số hóa để nâng cao chất lượng dịch vụ và tối ưu hiệu quả hoạt động
- Triển khai kế hoạch M&A đầu tư vào doanh nghiệp cùng ngành.
- Triển khai thủ tục đầu tư xây dựng Toà nhà văn phòng SCSC-2 ngay khi có phê duyệt của Quân chủng PK-KQ / Bộ Quốc phòng.

- Hoàn thành đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga hàng hóa lên 350.000 tấn/năm cho giai đoạn 2.

6.3. Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Công ty luôn tuân thủ các quy định về môi trường như xử lý nước thải, nguồn vật liệu xả thải... và thực hiện theo đúng qui định của cơ quan chức năng.
- Từ năm 2020, Công ty đã sử dụng điện năng lượng mặt trời - năng lượng xanh, sạch để góp phần giảm tác động đến môi trường.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư và mua sắm thiết bị sử dụng năng lượng sạch.
- Có trách nhiệm, chung tay chia sẻ với cộng đồng và xã hội.

7. Các rủi ro:

7.1 Rủi ro về kinh tế

Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, bao gồm xung đột Israel-Hamas và căng thẳng mới leo thang tại Biển Đỏ làm gián đoạn và tăng chi phí chuỗi cung ứng, cuộc chiến Nga – Ukraina kéo dài ảnh hưởng nặng nề đến các nền kinh tế châu Âu. Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc – nền kinh tế lớn thứ hai Thế Giới đang giảm tốc trước các lệnh trừng phạt kinh tế của Mỹ và phương Tây, gây ảnh hưởng đến các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa và áp lực lên lạm phát toàn cầu và Việt Nam.

7.2 Rủi ro về pháp luật

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác thay đổi. Toàn bộ các hoạt động của Công ty đang được thực hiện trên diện tích đất là 14,3 ha. Đây là khu đất tại Sân bay Tân Sơn Nhất của Công ty TNHH MTV Sửa chữa máy bay 41 thuộc Bộ Quốc phòng dùng góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. Do đó, trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ phía Bộ Quốc phòng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (ví dụ như chiến tranh...), mọi hoạt động của Công ty phải tạm dừng ngay lập tức và bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất cho Bộ Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ quân sự.

7.3 Một số rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như hỏa hoạn, thiên tai... có khả năng xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hàng hóa hoặc gây thiệt hại đến tài sản công trình. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho tài sản và các công trình xây dựng của Công ty.

Công ty cũng trang bị một hệ thống phòng cháy chữa cháy hoàn chỉnh được lắp đặt cho tất cả các khu vực phục vụ hàng hóa và văn phòng. Tất cả các khu vực cần thiết đều được trang bị hệ thống tưới phun. Hệ thống báo cháy sẽ dò tìm đám cháy và truyền thông tin trực tiếp cho Trung tâm An ninh. Hệ thống này là một phần của hệ thống an toàn chung cho nhà ga hàng hóa SCSC.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023 tiếp tục là một năm khó khăn và nhiều biến động với kinh tế thế giới. Trong khi cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine bước sang năm thứ ba, một cuộc chiến khác bất ngờ nổ ra vào tháng 10/2023 ở dải Gaza giữa Israel và lực lượng Hamas, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, làm biến động thị trường tài chính và giá cả hàng hóa toàn cầu như năng lượng và lương thực. Kinh tế Trung Quốc tiếp tục gây thất vọng do mất đà phục hồi và đang giảm tốc.

Riêng Việt Nam, với việc kiên trì triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Chính phủ về chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là thúc đẩy đầu tư công, năm 2023 kinh tế Việt Nam tiếp tục xu hướng phục hồi, vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo và là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

GDP năm 2023 tăng trưởng 5,05% so với năm trước. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 355,5 tỷ USD, giảm 4,4% so với năm trước. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 327,5 tỷ USD, giảm 8,9% so với năm trước. Xuất siêu cả năm 2023 ước đạt 28 tỷ USD.

Một điểm sáng của kinh tế Việt Nam năm 2023 là thu hút vốn đầu tư nước ngoài: tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt gần 36,61 tỷ USD, tăng 32,1% so với cùng kỳ. Vốn thực hiện của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 23,18 tỷ USD, tăng 3,5% so với năm 2022. Đây là mức giải ngân kỷ lục kể từ trước tới nay.

Tổng sản lượng hàng hoá SCSC phục vụ trong năm 2023 đạt 189.730 tấn, bằng 85,86% so với năm 2022 và 104,2% so với kế hoạch, trong đó hàng hóa quốc tế bằng 77,61% và hàng hóa quốc nội 118,7% so với năm 2022.

Những yếu tố chính tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty:

- Bất ổn địa chính trị trên Thế Giới: Chiến tranh giữa Nga và Ukraine và cuộc chiến bất ngờ nổ ra vào tháng 10/2023 ở dải Gaza giữa Israel và lực lượng Hamas, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, làm biến động thị trường tài chính và giá cả hàng hóa toàn cầu như năng lượng và lương thực.
- Các nền kinh tế lớn như EU, Anh, Nhật Bản đều suy giảm và đặc biệt kinh tế Trung Quốc tiếp tục gây thất vọng do mất đà phục hồi và giảm tốc, dẫn đến suy giảm tổng cầu.

Trong bối cảnh không thuận lợi đó, Công ty vẫn nỗ lực tối đa để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023 mà ĐHCĐ đề ra.

Kết quả thực hiện so với kế hoạch và so với năm trước:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện		% / 2022	% / KH
		2022	2023		
1. Tổng sản lượng	Tấn	220.966	189.730	85,86	104,2
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	176.540	137.011	77,61	103,8
- Hàng hóa quốc nội	Tấn	44.426	52.719	118,7	105,4
2. Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	7.661	8.288	108,2	106,3
3. Tổng doanh thu	Triệu đồng	910.097	793.442	87,2	101,7
4. Tổng Chi phí	Triệu đồng	213.492	224.883	105,3	102,2
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	696.605	568.559	81,62	101,5
6. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	646.147	498.307	77,12	

2. Tổ chức và nhân sự

- Tổng số cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2023 là 508 người, cụ thể:

Ban Tổng Giám đốc	03
Phòng kế toán	08
Phòng đào tạo & quy chuẩn - An ninh an toàn	45
Phòng Tổng hợp	10
Phòng CNTT (ITS)	04
Phòng kỹ thuật	18
Phòng quản lý thiết bị	08
Phòng khai thác	331
Phòng tiếp vận	81
Tổng cộng	508

- Cơ cấu nhân sự:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
I. Phân theo trình độ lao động:		
- Thạc sỹ	9	1,77%
- Cử nhân	71	13,98%
- Kỹ sư	16	3,15%
- Cao đẳng	30	5,91%
- Trung cấp	64	12,60%
- Phổ thông trung học	217	42,72%
- Phổ thông cơ sở	97	19,09%
- Dạy nghề	4	0,79%
II. Phân theo Hợp đồng lao động:		
- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	418	82,28%
- Hợp đồng lao động có thời hạn	90	17,72%
Tổng cộng	508	100%

- Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CCCD / CMND
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1964	079064004505
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1956	048056005586
Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	1967	079067009648

- Kế toán trưởng:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CCCD	
Bà Ngô Thị Anh Thu	Kế toán trưởng	1982	048182006685	Bổ nhiệm ngày 03/01/2023

- Sơ yếu lý lịch trích ngang của Ban điều hành Công ty:

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	1964		
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Quá trình công tác:

- 1983-1988: Học khoa Kinh tế, ĐH Hàng Hải tại Odessa, Liên Xô cũ.
- 1989-1993: Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty LD Gemadept
- 1993-1997: Phó phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 1997-2003: Trưởng phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 2003-2008: Giám đốc Điều hành Công ty LD MBN-GMD Việt Nam
- 2008 – nay: TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.

Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cá nhân: 1.378.050 cổ phần. ▪ Đại diện Công ty Cổ phần Gemadept: 5.288.752 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nguyễn Hoàng (cha vợ): 166.500 cổ phần ▪ Đỗ Thị Thọ (mẹ vợ): 209.368 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông NGUYỄN THÁI SƠN Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	1956		
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Quản trị Hàng hóa Quốc tế vận chuyển bằng đường Hàng Không

Quá trình công tác:

- 1991-1996: Nhân viên hàng hóa tại hãng hàng không Đức Lufthansa
- 1996-2010: Phó Giám Đốc phụ trách bộ phận Hàng hóa - (Lufthansa Cargo AG)
- Từ tháng 4/2010 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Khai thác tại Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Sơn.

Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC.
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cá nhân: 25.635 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nguyễn Công Hoàn (em trai): 1.831 cp ▪ Nguyễn Hoài Vân (em dâu): 2.000 cp ▪ Nguyễn Thái Bảo (con trai): 2.200 cp
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông TÔ HIẾN PHƯƠNG Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hưng Yên
Ngày tháng năm sinh	1967		
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12

Ông TÔ HIẾN PHƯƠNG			
Phó Tổng Giám đốc			
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:			
<ul style="list-style-type: none"> ■ 1990 - 1992 Nhân viên kế hoạch kinh doanh Cty Bạch Đằng, Q.1. ■ 1992 – 1997: Phó phòng Phòng kế hoạch - Ban QLDA Nhà máy lọc dầu, Petrovietnam ■ 1997 – 2007: Giám đốc - Phó Giám đốc, Công ty CP Vinh Nam, KCN Tân Bình, Q. Tân Bình, Tp. HCM ■ 2007 – 2009: Giám đốc Công ty CP Nam Liên, KCN Sóng Thần 1, H. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương ■ 2009 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn 			
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Nam Liên		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cá nhân: 43.910 cổ phần. 		
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Bùi Thị Yến Ngọc (vợ): 3.500 cp 		
Các khoản nợ đối với Công ty	Không		
Các khoản lợi ích khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không		

Bà NGÔ THỊ ANH THU			
Kế toán trưởng			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Đà Nẵng
Ngày tháng năm sinh	01/06/1982		
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Tài Chính Ngân hàng

Bà NGÔ THỊ ANH THU

Kế toán trưởng

Quá trình công tác:

- 2004 -2007: Assistant phòng kinh doanh – Công ty Liên doanh Phú Mỹ Hưng.
- 2007- 2010: Kế Toán Tổng Hợp – Công ty TNHH Khải Đức
- Tháng 10/2010 – Tháng 4/2016: Chuyên viên Kế Toán – Công Ty SCSC
- Tháng 5/2016 – Tháng 10/2020: Trưởng Bộ phận Kế toán Tổng Hợp - Công ty SCSC.
- Tháng 11/2020 – 02/11/2021: Phó phụ trách phòng TCKT – Công ty SCSC.
- Từ 03/11/2021 – 02/01/2023: Trưởng phòng TCKT – Công ty SCSC.
- Từ 03/01/2023 đến nay: Kế toán trưởng Công ty SCSC.

Chức vụ hiện nay	Kế toán trưởng Công ty SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cá nhân: 26.135 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2023	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

Trong năm 2023, Công ty đã hoàn thành việc đầu tư lắp đặt Hệ thống thiết bị xếp dỡ hàng tự động giai đoạn 2 (Hệ thống ETV giai đoạn 2) với nhà thầu Loedige, bao gồm: Lắp mới 2 sàn chứa hàng tại ETV, đầu tư 01 Thiết bị nâng hàng ETV và nâng cấp hệ thống quản lý hàng.

HDQT đồng hành cùng Ban điều hành bám sát tiến độ dự án xây dựng nhà ga hàng hóa tại sân bay quốc tế Long Thành, sẵn sàng các điều kiện để tham gia đấu thầu gói thầu này.

4. *Tình hình tài chính*a) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	2023/2022
Sản lượng hàng hóa	Tấn	220.966	189.730	85,9%

Diện tích văn phòng cho thuê	m2	7.661	8.288	108,2%
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	1.555.571	1.702.999	109,5%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	851.018	704.825	82,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	699.285	570.598	81,6%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(2.680)	(2.038)	76%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	696.605	568.559	81,6%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	646.147	498.307	77,1%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	8,5	3,2	lần
- Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	8,5	3,2	lần
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	7,84%	21,39%	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	8,5%	27,2%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
- Vòng quay hàng tồn kho: $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho BQ}}$	0%	0%	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	57%	41,4%	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	75,9%	70,7%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	48%	36%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	43,5%	30,6%	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	82,17%	81%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng vốn điều lệ: 1.015.691.820.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu: 101.569.182 cổ phần, trong đó:
 - + Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành 94.378.182 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng 1.000 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu ưu đãi cổ tức không có quyền biểu quyết 7.190.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2023

Họ và tên	SĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam - CTCP	0311638525	Sân bay Quốc Tế TSN, Q. Tân Bình	13.899.050	13,68%
Công ty CP GEMADEPT	0301116791	Số 2-4-6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1	34.117.034	33,59%
Công ty TNHH MTV Sửa Chữa máy bay 41	0301428800	Số 6 Thăng Long, P. 4, Q. Tân Bình	7.213.125	7,10%
TỔNG			55.229.209	54,37%

Cơ cấu cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2023

Đơn vị: nghìn đồng

Danh mục	CĐ trong nước		CĐ nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Vốn điều lệ	735.367.620	72,40%	280.324.200	27,60%	1.015.691.820	100%
Cổ đông là pháp nhân	593.338.670	58,42%	275.553.890	27,13%	868.892.560	85,55%
Cổ đông là cá nhân	142.028.950	13,98%	4.770.310	0,47%	146.799.260	14,45%

(*) Ghi chú: Cơ cấu cổ đông SCSC dựa trên danh sách cổ đông do VSD lập tại ngày 04/01/2024

Danh mục	CĐ trong nước	CĐ nước ngoài
Cổ đông là pháp nhân	27	63
Cổ đông là cá nhân	2.395	123
Tổng cộng	2.422	186

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Số dư đầu năm	1.010.691.820.000
Tăng vốn từ việc phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt	5.000.000.000
Số dư cuối năm (*)	1.015.691.820.000

(*) Công ty đã phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt (đợt 1) theo nghị quyết Hội Đồng Quản Trị số SCSC23/HĐQT/NQ/01 ngày 01/02/2023.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

e) Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến Môi trường và Xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chủ yếu là nylon, dầu DO (chạy máy phát điện, xe đầu kéo) và giấy in, photo các loại.

- Tổng lượng nylon tiêu thụ năm 2023 là 94.914 kg, giảm 28% so với năm 2022 do sản lượng hàng giảm mạnh.
- Tổng lượng dầu DO tiêu thụ năm 2023 là 37.045 lít, giảm 7,50% so với năm 2022 do sản lượng hàng giảm.
- Tổng lượng giấy in và photo các loại khoảng 6.055 rams, tăng 3% so với năm 2022.

c) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 90% rác thải nhựa, pallet gỗ được thu gom, phân loại, tái chế và tái sử dụng bởi Công ty hoặc đơn vị có chức năng xử lý.

6.3 Tiêu thụ năng lượng (điện, nước, dầu DO):

Năm	Tốc độ tăng trưởng doanh thu	Tốc độ tăng(+)/giảm(-) chi phí điện năng	Tốc độ tăng(+)/giảm(-) chi phí nước cấp	Tốc độ tăng(+)/giảm(-) chi phí dầu DO
2020	-7.4%	-1.27%	-21.06%	-11.11%
2021	21.1%	-25.66%	-9.21%	25.0%
2022	1.4%	6.6%	16.29%	6.67%
2023	-17.2%	-8.33%	-0.81%	-7.50%

- Nguyên nhân tốc độ chỉ số điện tiêu thụ năm 2023 giảm so với 2022: Do Công ty thay thế bóng đèn cao áp bởi bóng đèn LED tiết kiệm năng lượng, ngoài ra sản lượng hàng hóa giảm cho nên thời gian khai thác hàng hóa cũng giảm.
- Nguyên nhân tốc độ chỉ số nước tiêu thụ năm 2023 giảm so với 2022: Do sản lượng hàng hóa giảm nên thời gian khai thác hàng hóa giảm dẫn đến tiêu thụ nước sinh hoạt giảm. Ngoài ra, Công ty thường xuyên tuyên truyền, khuyến cáo nhân viên, khách hàng có ý thức tiết kiệm khi sử dụng điện, nước.
- Nguyên nhân tốc độ chỉ số dầu DO tiêu thụ năm 2023 giảm so với 2022: Do sản lượng hàng hóa giảm nên thời gian sử dụng xe đầu kéo dầu và xe nâng dầu để khai thác hàng hóa giảm.

Để giảm chi phí điện, nước một cách toàn diện và hiệu quả, Công ty đề ra một số giải pháp kỹ thuật như sau:

- Sử dụng X-WEB để kiểm soát và điều khiển kho lạnh;
- Tất cả hệ thống điều hòa không khí đều sử dụng công nghệ Inverter tiết kiệm năng lượng;
- Sử dụng bộ điều khiển I-Manager để kiểm soát và điều khiển hệ thống điều hòa không khí;
- Sử dụng hệ thống BMS để kiểm soát và điều khiển hệ thống chiếu sáng và quạt thông gió;
- Sử dụng hệ thống tụ bù để nâng cao hiệu suất sử dụng điện;
- Hệ thống tủ hòa đồng bộ để tối đa hóa sự hoạt động của hệ thống máy phát;
- Theo dõi hàng ngày đồng hồ đo đếm điện tại từng khu vực để kiểm soát điện năng nhằm mục đích ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Theo dõi đồng hồ đo đếm nước cấp hàng ngày nhằm hạn chế và ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Thay bóng đèn LED tiết kiệm điện khu hành lang công cộng, toilet tòa nhà văn phòng và khu Per trong nhà ga hàng hóa;
- Bảo trì hệ thống cơ điện tuân thủ theo kế hoạch bảo trì định kỳ hàng năm đã được phê duyệt và tuân thủ theo khuyến cáo của nhà sản xuất đảm bảo máy móc hoạt động tốt, ít hư hỏng và tăng tuổi thọ máy móc, thiết bị, giảm chi phí tiêu thụ điện năng...

Trong năm 2023, tổng tiêu thụ điện lưới là: 3.551.776 Kwh; Tiêu thụ điện năng lượng mặt trời: 1.527.100 Kwh.

Như vậy, năng lượng tái tạo từ hệ thống điện mặt trời áp mái của SCSC trong năm 2023 đã thay thế 43% điện lưới.

6.4 *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

a) Công tác quản lý môi trường và kiểm soát chất thải:

Môi trường không khí trong các khu vực công, bên trong Công ty và các vị trí xung quanh đều đạt tiêu chuẩn vệ sinh lao động (QCVN 02:2019/BYT) và quy chuẩn chất lượng môi trường không khí xung quanh (QCVN 03:2019/BYT).

SCSC đã đề ra các nội quy qui định, các biện pháp kiểm soát nhằm quản lý chặt chẽ về vệ sinh môi trường để hạn chế tối đa các chất thải phát sinh và an toàn lao động cho nhân viên trực tiếp tham gia trong quá trình hoạt động của Công ty.

SCSC đã thực hiện các nội dung về quản lý môi trường như sau:

- Tuân thủ nghiêm túc Luật pháp Việt Nam và Công ước Quốc tế về bảo vệ môi trường.
- Tuân thủ các tiêu chuẩn Việt Nam trong quá trình giám sát và bảo vệ môi trường.
- Đã đăng ký và được cấp chủ nguồn thải theo giấy chứng nhận số QL.CTNH 79 005791.T được cấp ngày 01 tháng 12 năm 2016.
- Định kỳ 6 tháng/lần, SCSC ký hợp đồng với Công ty CP DV-TV Môi trường Hải Âu thực hiện quan trắc môi trường: Không khí, Nước thải và quan trắc môi trường lao động.

Công tác kiểm soát chất thải:

- Chất thải sinh hoạt, dịch vụ được phân loại thu gom hợp lý và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý trên địa bàn là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận Tân Bình.
- Chất thải rắn nguy hại được quản lý theo đúng Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc – Vinausen là đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải đúng quy định.

b) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

c) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.5 *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động bình quân trong năm: 522 người.
- Mức lương bình quân: 15.835.945 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Chính sách lương:

- Chính sách trả lương: trả lương theo vị trí công việc và theo hiệu quả công việc.

- Lương ngoài giờ: được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Chính sách xét điều chỉnh lương: hàng năm Công ty có chính sách đánh giá hiệu quả làm việc và xem xét điều chỉnh (tăng/giảm) lương theo vị trí làm việc và hiệu quả công việc.

Chính sách khen thưởng:

- Ngoài lương trả cho người lao động theo quy định, Công ty còn trả lương tháng 13 và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên kịp thời người lao động khi có sáng kiến, năng suất làm việc tốt và góp phần vào hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Chế độ phúc lợi:

- Công ty tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Chế độ nghỉ phép: nhân viên được nghỉ phép năm theo quy định của Luật lao động hiện hành. Năm 2023, Công ty đã tổ chức cho toàn bộ CBNV đi du lịch nghỉ dưỡng tại Nha Trang, nâng cao sức khỏe và tăng sự gắn bó nhân viên các phòng ban trong Công ty.
- Phụ cấp tiền ăn: có chế độ thu xếp cơm trưa tại Công ty.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động được trang thiết bị đầy đủ đảm bảo an toàn lao động.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CBNV.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Trong năm 2023, Công ty đã tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn cho CBNV của Công ty, cụ thể như sau:

- Khóa huấn luyện tinh hoa quản lý điều hành cho Cán bộ quản lý cấp trung;
- Các khóa đào tạo về An toàn sân đỗ (máy bay) cơ bản/định kỳ theo Quy định an toàn của Cảng Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất và qui định của ISAGO;
- Các khóa đào tạo về phục vụ hàng hóa cơ bản, đào tạo nghiệp vụ An ninh Hàng không (ANHK) cơ bản/định kỳ theo Quy chế ANHK do Cục Hàng không ban hành;
- Các khóa đào hàng nguy hiểm (DGR), phục vụ ULD, vận hành xe nâng, xe đầu kéo... theo yêu cầu của Chương trình đào tạo được Cục HKVN phê chuẩn.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư và phát triển cộng đồng trong năm 2023, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Đầu năm, Công ty đã tổ chức trao quà Tết cho đại diện UBND Phường 4, Quận Tân Bình để Ủy ban trao tặng cho các hộ gia đình khó khăn trên địa bàn vui đón Tết Quý Mão.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

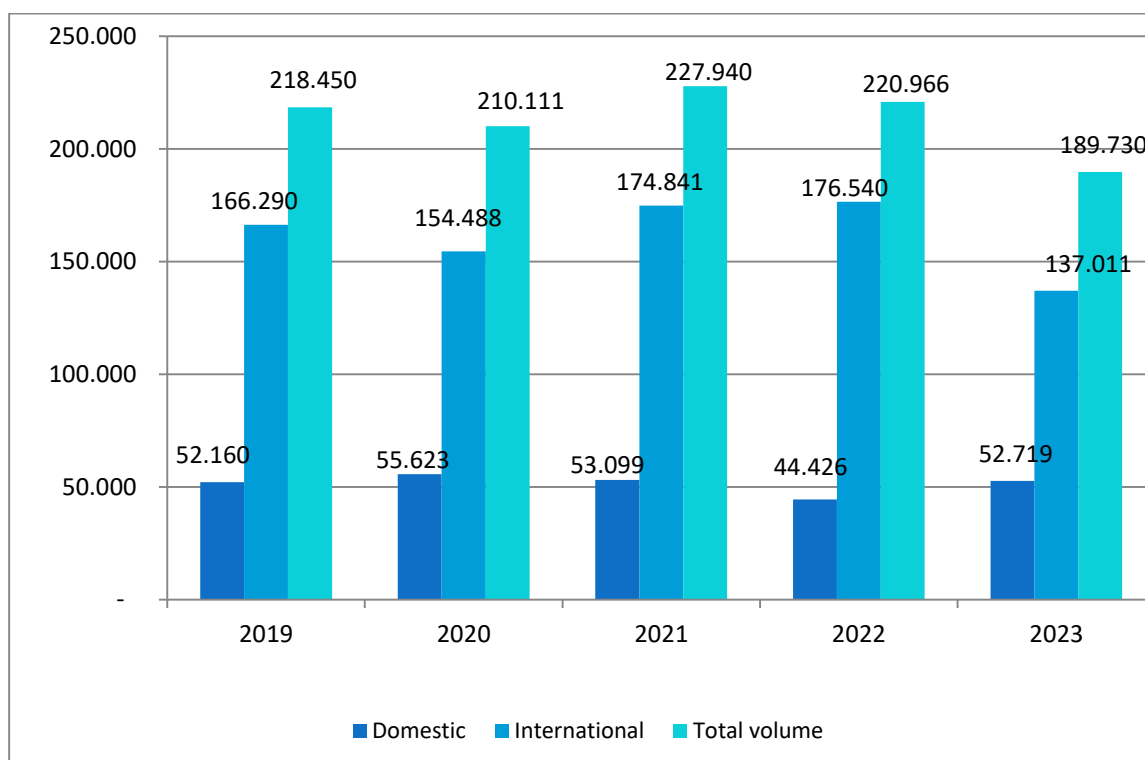
Năm 2023 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

- Tổng sản lượng hàng hóa SCSC thực hiện năm 2023 là 189.730 tấn, đạt 104,2% KH. Trong đó sản lượng hàng hoá quốc tế là 137.011 tấn, bằng 103,8% KH, sản lượng hàng hoá quốc nội là 52.719 tấn, bằng 105,4% so với KH.
- Tổng Doanh thu năm 2023 đạt 793.442 tỷ đồng, bằng 101,7% KH.
- Tổng Chi phí hoạt động là 224.883 tỷ đồng, bằng 102,2% KH.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 568.559 tỷ đồng, bằng 101,5% KH.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 498.307 tỷ đồng và Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu là 4.638 đồng.

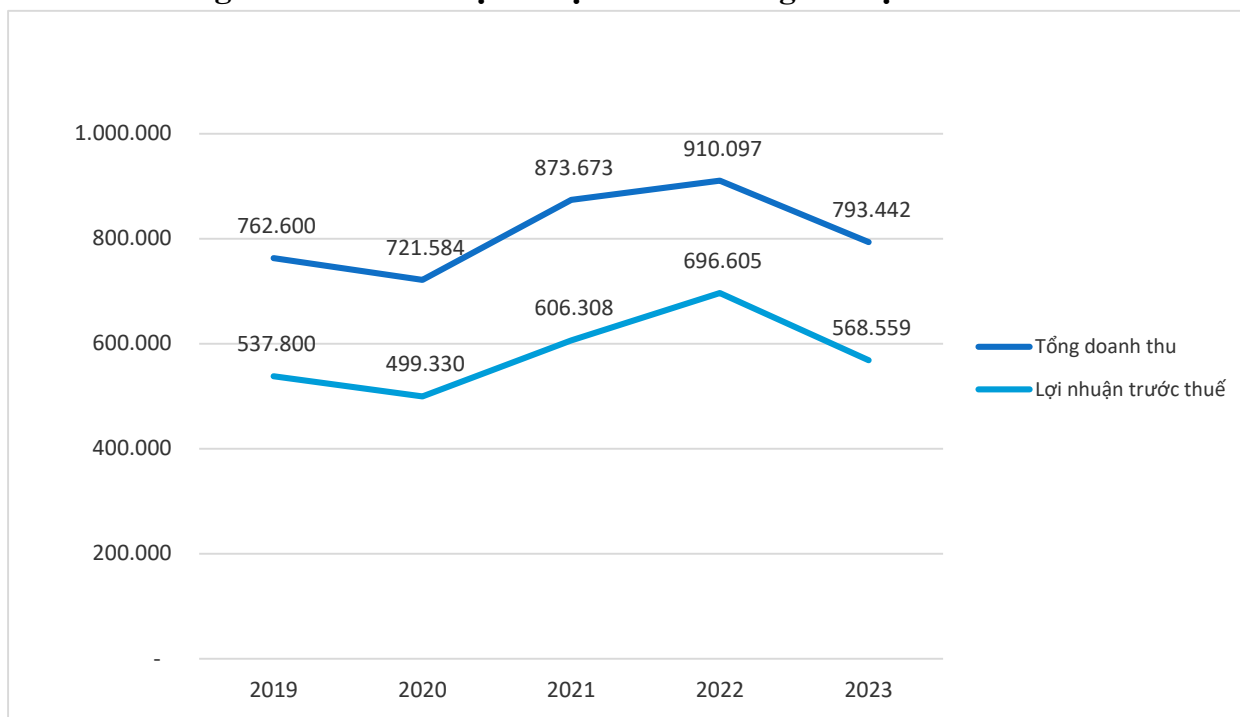
Công ty đạt được những kết quả nêu trên là do:

- Công ty đã ký thêm hợp đồng với 03 hãng hàng không mới và tiếp tục gia hạn hợp đồng với 04 hãng hàng không hiện hữu.
- Tăng doanh thu tài chính nhờ tiền gửi tiết kiệm với lãi suất cao.
- Thực hiện chính sách kiểm soát chi phí chặt chẽ, quản lý hiệu quả nguồn nhân lực công ty và chuyển đổi số trong quản lý hành chính và tài chính.

Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu và nội địa giai đoạn 2019-2023 (tấn)



Tổng Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2019-2023



2. Hiệu quả tài chính

a) Về tài sản:

Trong năm 2023, tổng tài sản của Công ty tăng hơn 147 tỷ đồng, chủ yếu tăng do tài sản ngắn hạn tăng 162 tỷ đồng, trong khi tài sản dài hạn giảm gần 15 tỷ đồng. Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do công ty quản lý tốt dòng tiền, tăng đầu tư tài chính ngắn hạn 39 tỷ đồng. Tiền và các khoản tương đương tiền tăng gần 112 tỷ đồng là do Công ty chuẩn bị nguồn tiền để chi cổ tức cho cổ đông. Tài sản dài hạn giảm chủ yếu do khấu hao giá trị các TSCĐ.

Đến hết ngày 31/12/2023 Công ty không có khoản tài sản, nợ xấu xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Về nợ phải trả:

Trong năm 2023, nợ phải trả của Công ty tăng hơn 242 tỷ đồng. Chủ yếu tăng cổ tức phải trả cho các cổ đông hơn 188 tỷ đồng, các khoản thuế phải nộp cho nhà nước 12 tỷ đồng, các khoản phải trả cho người bán gần 9 tỷ đồng và các khoản phải trả cho người lao động gần 9 tỷ.

Năm 2023 công ty quản lý tốt dòng tiền và không còn khoản nợ với các ngân hàng.

Ngoài ra, trong năm công ty cũng không phát sinh khoản nợ phải trả xấu nào.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty tiếp tục xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao, tăng cường đào tạo kỹ năng quản lý và chuyên môn.

Công ty tiếp tục triển khai sâu rộng chương trình Kaizen – 5S và hệ thống vi tính hóa quản lý nhằm liên tục cải tiến, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục hoàn thiện chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc và sự đóng góp của Người lao động.

Ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa để áp dụng không sử dụng tiền mặt trong toàn công ty, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và cắt giảm được nhân sự.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Nền kinh tế Thế Giới và Việt Nam năm 2024 được dự báo còn nhiều khó khăn, bất ổn: Cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine vẫn kéo dài chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, chiến tranh Trung Đông giữa Israel và lực lượng Hamas..., kinh tế Trung Quốc tiếp tục giảm tốc và Chính phủ chưa có phương hướng hiệu quả vực dậy nền kinh tế lớn thứ 2 Thế giới.

Những diễn biến mới nhất ở Biển Đỏ đã gây tác động xấu đối với ngành vận tải biển thế giới cũng như ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam, trực tiếp nhất là với khu vực châu Âu và Bắc Mỹ. Tuy nhiên, ngành vận tải hàng không có thể được hưởng lợi khi các nhà xuất nhập khẩu phải chuyển từ vận tải biển sang vận chuyển theo đường hàng không do giá cước đường biển tăng cao, thời gian hành trình kéo dài, thiếu công rộng. Trên cơ sở kịch bản thận trọng Hội đồng quản trị Công ty đề xuất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	KH2024/ TH2023
1. Tổng sản lượng	Tấn	189.730	248.000	130,7%
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	137.011	190.000	138,7%
- Hàng hóa quốc nội	Tấn	52.719	58.000	110,0%
2. Diện tích văn phòng cho thuê	m2	8.288	8.400	101,4%
3. Tổng doanh thu	Triệu đồng	793.442	968.000	122,0%
4. Chi phí	Triệu đồng	224.883	288.000	128,1%
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	568.559	680.000	119,6%

5. Kế hoạch phát triển

Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện tài chính, nhân lực để tham gia đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa hàng không tại sân bay Quốc tế Long Thành.

Hoàn thành đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga hàng hóa lên 350.000 tấn/năm cho giai đoạn 2. Đầu tư nâng cấp kho mát hiện hữu của SCSC thành kho lạnh và xây dựng mở rộng phần kho hàng hoá nội địa.

Tiếp tục kế hoạch nghiên cứu M&A đầu tư vào doanh nghiệp cùng ngành.

SCSC đã chủ động thành lập Cộng đồng bao gồm các nhà cung cấp dịch vụ hậu cần cho dược phẩm (Pharma Community) đã đạt chuẩn CEIV Pharma của IATA với mục đích cung cấp chuỗi chất lượng hoàn hảo cho Dược phẩm xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất thông qua nhà Ga hàng hoá SCSC.

6. *Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong các chương trình họp HĐQT đều đánh giá phân tích về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông giao, xem xét đánh giá báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh, các công việc triển khai thực hiện nghị quyết của HĐQT và phê duyệt các đề xuất đầu tư phát triển của Ban Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 đã được ĐHCĐ thông qua, HĐQT luôn đồng hành cùng Ban Điều hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Các dự án đầu tư đều được xem xét kỹ trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn. Chủ động cùng Ban Điều hành giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư trong năm 2023 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trách nhiệm với môi trường và xã hội:

Nghiên cứu xây dựng các phương án và giải pháp để bảo vệ môi trường như sau:
Phương án để sử dụng tiết kiệm điện, sử dụng điện năng lượng sạch.

Phương án kế hoạch triển khai đầu tư mua phương tiện thiết bị sử dụng năng lượng sạch khi cần đầu tư mua sắm thay mới.

Phương án sử dụng công nghệ thông tin, số hóa để giảm lượng giấy tờ in ấn, quản lý và sử dụng trên hệ thống phần mềm để nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao năng suất lao động và bảo vệ môi trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT được Ban điều hành tuân thủ và thực hiện đúng.

Ban điều hành đã chủ động triển khai công việc phát triển SXKD, ứng dụng số hóa để nâng cao chất lượng dịch vụ, cắt giảm chi phí và hoàn thành kế hoạch kinh doanh ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

Ban điều hành cần tiếp tục tăng cường nâng cao công tác quản trị nhân sự, bố trí hợp lý hóa sản xuất để nâng cao năng suất lao động và tiếp tục chú trọng công tác cắt giảm chi phí, thu hồi công nợ để tối ưu hiệu quả kinh doanh.

Ban điều hành cần xây dựng các kịch bản, các kế hoạch ứng phó của Công ty trước các diễn biến bất thường: ảnh hưởng của sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, xung đột địa chính trị, suy giảm tổng cầu tại các nền kinh tế lớn... đảm bảo sự hoạt động liên tục, ổn định của Công ty.

Ban Điều hành cần xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ kế thừa cho các vị trí chủ chốt của Công ty để triển khai các kế hoạch, chiến lược dài hạn của Công ty.

3. Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập:

3.1. Về hoạt động của HĐQT

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Về cơ cấu tổ chức, HĐQT gồm 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập, phù hợp quy định pháp luật.

Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 14 cuộc họp, bao gồm các cuộc họp định kỳ hàng quý và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và có sự tham gia của Ban Kiểm Soát. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng. Các nghị quyết của HĐQT đều được thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

Việc thực thi Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2023, chiến lược kinh doanh, tuân thủ các tiêu chuẩn khắt khe trong ngành hàng không, an toàn lao động, chất lượng dịch vụ... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Các dự án quan trọng liên quan sản xuất kinh doanh và kế hoạch phát triển của Công ty như đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng SCSC-2, đầu tư trang thiết bị để nâng cao công suất khai thác, vấn đề nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không và khả năng tham gia đầu tư khai thác Nhà Ga hàng hóa sân bay quốc tế Long Thành ... đều được nghiên cứu độc lập, thường xuyên xem xét, cập nhật thông tin và thảo luận trong các cuộc họp HĐQT.

3.2. Về việc giám sát Tổng Giám Đốc và các thành viên khác trong Ban TGD

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám Đốc (Ban TGD). Tại các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT, sau khi nghe báo cáo tình hình hoạt động SXKD và quản trị công ty của Ban TGD, các thành viên HĐQT đã cùng đánh giá, thảo luận và đưa ra ý kiến chỉ đạo cho Ban TGD để đảm bảo hoạt động của Công ty được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám Đốc trong Ban TGD luôn tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, báo cáo và cập nhật đầy đủ tình hình hoạt động, quản trị Công ty cho HĐQT. Các quyết định của Ban TGD đều được tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty.

HĐQT đánh giá cao việc Ban TGD đã thực hiện tốt lưu ý của HĐQT trong việc thực hiện công bố thông tin trong năm 2023 đúng quy định, đảm bảo không xảy ra vi phạm.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Định hướng chiến lược kinh doanh: ban hành các Nghị quyết chiến lược kinh doanh để thực hiện triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai các dự án kinh doanh trong kế hoạch kinh doanh; định hướng phát triển nâng cao thị phần và kinh doanh hiệu quả.
- Quản lý hoạt động kinh doanh: quản lý hoạt động kinh doanh thông qua việc thường xuyên làm việc với Ban Tổng Giám đốc để phát triển hoạt động kinh doanh; cải tiến sản xuất nâng cao năng suất lao động, phát triển và duy trì nguồn khách hàng tốt và đề xuất các phương án đầu tư để tối ưu hóa nguồn lực cho Doanh nghiệp.
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc: hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc các chính sách, chiến lược phát triển; giám sát chặt chẽ và thực hiện Ngân sách của ban Tổng giám đốc; kịp thời điều chỉnh phù hợp với đề xuất Ban tổng giám đốc nhằm đảm bảo sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty ngày 26/06/2023 đã bầu ra Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ mới 2023-2028 gồm 07 thành viên: 01 Chủ tịch và 06 thành viên.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị và số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ cụ thể như sau:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	02/07/2018, được bầu lại ngày 26/06/2023	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của Cty CP Gemadept - Cá nhân	28.828.282 73.050	28,38% 0,07%
2	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	02/07/2018, được bầu lại ngày 26/06/2023	Tổng Giám đốc - Đại diện phần vốn của Công ty CP Gemadept - Cá nhân	5.288.752 1.378.050	5,21% 1,36%
3	Nguyễn Ngọc Quý	Thành viên HĐQT	26/06/2023	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của TCty Cảng Hàng Không Việt Nam - Cá nhân	13.899.050 0	13,68% 0%
4	Mai Xuân Cảnh	Thành viên HĐQT	08/06/2021	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của Cty Sửa chữa máy bay A41 - Cá nhân	7.213.125 31.500	7,10% 0,031%
5	Đoàn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	02/07/2018, được bầu lại ngày	Không tham gia điều hành. - Cá nhân		

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
			26/06/2023		1.311.966	1,29%
6	Chu Trung Kiên	Thành viên HĐQT độc lập	26/06/2023	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	0	0%
7	Tạ Thu Hà	Thành viên HĐQT độc lập	02/07/2018, được bầu lại ngày 26/06/2023	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	44.000	0,043%
8	Đỗ Tất Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	02/07/2018, miễn nhiệm ngày 26/06/2023	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	75.753	0,075%
9	Cù Thị Thuận	Thành viên HĐQT độc lập	02/07/2018, miễn nhiệm ngày 26/06/2023	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	40.219	0,04%

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	SCSC23/HĐQT/BB/01 SCSC23/HĐQT/NQ/01	01/02/2023	- Thông qua việc phát hành cổ phiếu ESOP (đợt 1) năm 2022.	100%
2	SCSC23/HĐQT/BB/02 SCSC23/HĐQT/NQ/02	24/03/2023	- Thông qua kết quả đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu ESOP (đợt 1) năm 2022.	100%

3	SCSC23/HĐQT/BB/03 SCSC23/HĐQT/NQ/03	11/04/2023	- Thông qua kết quả SXKD năm 2022 và BCTC năm 2022 đã được kiểm toán. - Thông qua việc gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023.	100%
4	SCSC23/HĐQT/BB/04 SCSC23/HĐQT/NQ/04	21/04/2023	- Thông qua việc tăng vốn điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu ESOP và sửa đổi điều lệ Công ty.	100%
5	SCSC23/HĐQT/BB/05 SCSC23/HĐQT/NQ/05	09/05/2023	- Thông qua việc tổ chức và chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2023.	100%
6	SCSC23/HĐQT/BB/06 SCSC23/HĐQT/NQ/06	01/06/2023	- Thông qua chương trình, nội dung và Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023. - Thông qua các chỉ tiêu KH kinh doanh năm 2023 trình ĐHĐCĐ.	100%
7	SCSC23/HĐQT/BB/07 SCSC23/HĐQT/NQ/07	16/06/2023	- Thông qua danh sách ứng cử viên đề bầu vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.	100%
8	SCSC23/HĐQT/BB/08 SCSC23/HĐQT/NQ/08	26/06/2023	- Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT độc lập và bổ nhiệm các chức danh Người quản lý của Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028.	100%
9	SCSC23/HĐQT/BB/09 SCSC23/HĐQT/NQ/09	29/06/2023	- Thông qua việc khen thưởng cho thành tích hoàn thành vượt kế hoạch LNTT năm 2022.	100%
10	SCSC23/HĐQT/BB/10 SCSC23/HĐQT/NQ/10	18/07/2023	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức còn lại của năm 2022.	100%
11	SCSC23/HĐQT/BB/11	30/08/2023	- Đánh giá kết quả kinh doanh 7 tháng đầu năm và phương hướng hoạt động 5 tháng còn lại năm 2023.	100%
12	SCSC23/HĐQT/BB/12	08/12/2023	- Đánh giá kết quả kinh doanh 11 tháng và ước thực hiện cả năm 2023. - Các công tác cuối năm về phí nhượng quyền, đầu tư và quyết toán thuế, tiệc Tất Niên...	100%
13	SCSC23/HĐQT/BB/13 SCSC23/HĐQT/NQ/13	18/12/2023	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023.	100%
14	SCSC23/HĐQT/BB/14 SCSC23/HĐQT/NQ/14	27/12/2023	- Thông qua việc triển khai phát hành cổ phiếu ESOP đợt 2.	100%

- c) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty ngày 26/06/2023 đã bầu ra Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2023-2028 gồm 03 thành viên: 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Trưởng BKS	Từ 28/6/2018 và được bầu lại ngày 26/06/2023	5/5	100%
2	Ông Khoa Năng Lưu	Thành viên BKS	Từ 2010 và được bầu lại ngày 26/06/2023	5/5	100%
3	Ông Trương Minh Sang	Thành viên BKS	Từ 28/6/2018 và được bầu lại ngày 26/06/2023	5/5	100%

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham dự các phiên họp của HĐQT Công ty để cùng đóng góp và nắm bắt các chủ trương, định hướng, kế hoạch tài chính – kinh doanh của Công ty.
- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Giám sát việc thực thi kế hoạch SXKD năm 2022 của HĐQT và Ban điều hành, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
- Thẩm định BCTC năm 2022 sau kiểm toán. Thẩm định BCTC Quý I năm 2023.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ của BKS nhiệm kỳ 2023-2028.
- Họp bầu Trưởng BKS và phân công nhiệm vụ các thành viên BKS nhiệm kỳ mới 2023-2028.
- Thẩm định BCTC 6 tháng đầu năm 2023. Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và kết quả sản xuất kinh doanh 7 tháng năm 2023.
- Thẩm định BCTC 9 tháng đầu năm 2023. Giám sát việc thực thi các KH sản xuất kinh doanh năm 2023 của HĐQT và Ban điều hành.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong các cuộc họp HĐQT đã mời BKS tham dự để Ban Kiểm soát giám sát các hoạt động trong quá trình ra quyết định của HĐQT.
- Ban Điều hành đã phối hợp tốt, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho BKS xem xét, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT.
- Công ty cần xem xét đẩy nhanh nghiên cứu các dự án đầu tư theo kế hoạch nhằm tối ưu hóa dòng tiền, tạo điều kiện tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc năm 2023:

b)

	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Hội đồng quản trị			
Bà Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch	320.000.000	120.000.000
Ông Đỗ Tất Bình	Phó Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 26/6/2023)	200.000.000	120.000.000
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	1.856.343.268	1.659.376.767
Ông Mai Xuân Cảnh	Thành viên	250.000.000	120.000.000
Ông Đoàn Ngọc Cương	Thành viên	250.000.000	120.000.000
Ông Nguyễn Ngọc Quý	Thành viên (bổ nhiệm ngày 26/6/2023)	60.000.000	-
Ông Chu Trung Kiên	Thành viên độc lập (bổ nhiệm ngày 26/6/2023)	60.000.000	-
Bà Cù Thị Thuận	Thành viên độc lập (miễn nhiệm ngày 26/6/2023)	190.000.000	120.000.000
Bà Tạ Thu Hà	Thành viên độc lập	250.000.000	120.000.000
Ban kiểm soát			
Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Trưởng Ban kiểm soát	226.000.000	96.000.000
Ông Khoa Năng Lưu	Thành viên Ban kiểm soát	176.000.000	96.000.000
Ông Trương Minh Sang	Thành viên Ban kiểm soát	176.000.000	96.000.000
Ban Tổng Giám đốc			
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Tổng Giám đốc	1.856.343.268	1.659.376.767
Ông Tô Hiến Phương	Phó Tổng Giám đốc	1.445.292.088	1.111.610.518
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1.445.292.088	1.307.362.700

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2023:

T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	81.050	0,08%	73.050	0,07%	Bán cổ phiếu
2	Bà Tạ Thu Hà	TV HĐQT	44.575	0,044%	44.000	0,043%	Bán cổ phiếu
3	Ông Trương Minh Sang	TV BKS	32.050	0,032%	8.000	0,008%	Bán cổ phiếu
4	Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam - CTCP	Tổ chức có liên quan với Ô. Trương Minh Sang	13.875.000	13,66%	13.899.050	13,68%	Mua cổ phiếu
5	Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	27.335	0,027%	25.635	0,025%	Bán cổ phiếu
6	Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	48.110	0,047%	43.910	0,043%	Bán cổ phiếu
7	Bà Bùi Thị Yến Ngọc	Vợ ông Tô Hiến Phụng – Phó TGĐ	0	0%	3.500	0,003%	Mua cổ phiếu
8	Bà Ngô Thị Anh Thư	Kế toán trưởng	27.135	0,027%	26.135	0,026%	Bán cổ phiếu
9	Ông Phạm Quang Hải	Người được uỷ quyền CBTT	75.792	0,075%	70.892	0,07%	Bán cổ phiếu

d) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.

e) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc theo quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam
Branch in Hà Nội : 40 Giảng Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam
Branch in Nha Trang : Lot 5TH 05A/01, St. No.12, Le Hong Phong Urban Area, Nha Trang City, Vietnam
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Rang Dist., Cần Thơ City, Vietnam

Tel +84 (028) 3547 2372 kttv@a-c.com.vn
Tel +84 (024) 3735 7879 ktv.hn@a-c.com.vn
Tel +84 (0258) 245 5151 ktv.nh@a-c.com.vn
Tel +84 (0292) 375 4995 ktv.ct@a-c.com.vn



Số: 1.0358/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 06 tháng 3 năm 2024, từ trang 05 đến trang 34 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Nguyễn Chí Dũng
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1
Người được ủy quyền

Lê Thị Thu Cúc
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5450-2021-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2024

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Bản Báo cáo tài chính kiểm toán đầy đủ được đăng tại đường link https://www.scsc.vn/vn/info_category_detail.aspx?ID=1177)

Tp.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2024
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Khánh

